

NGHỆ THUẬT MÚA TẮC XINH CỦA NGƯỜI SÁN CHAY

NGUYỄN THỊ MỸ LINH*

Tóm tắt: Múa Tắc Xinh là điệu múa dân gian mang ý nghĩa tín ngưỡng sâu sắc và tái hiện đời sống lao động sản xuất của người Sán Chay. Bắt nguồn từ niềm tin vào thần linh để sinh tồn với tự nhiên, điệu múa này trở thành nghi lễ không thể thiếu trong các lễ hội cầu mùa, cầu an vào đầu năm mới. Điệu múa gồm chín phần, mỗi phần mô phỏng các hoạt động canh tác nương rẫy với động tác đơn giản, tiết tấu dễ nhớ và nhạc cụ làm từ tre nứa. Điều này phản ánh rõ nét tín ngưỡng phồn thực, tinh thần lao động và khát vọng ấm no của người Sán Chay.

Từ khóa: múa Tắc Xinh, người Sán Chay, bảo tồn và phát huy.

Abstract: The Tac Xinh dance is a folk dance with deep spiritual significance that recreates the daily life and production activities of the San Chay people. Originating from their belief in deities for survival in nature, this dance has become an indispensable ritual in festivals for praying for good harvests, peace, and the New Year. The dance consists of nine parts, each mimicking upland farming activities with simple movements, easy-to-remember rhythms, and musical instruments made from bamboo. This clearly reflects the San Chay people's fertility beliefs, work ethic, and desire for a prosperous life.

Keywords: Tac Xinh dance, San Chay people, preservation and promotion.

Đặt vấn đề

Người Sán Chay (tên gọi khác là người Cao Lan Sán Chỉ, Sán Chấy, hay Hòn Bán) là một dân tộc cư trú tại miền Bắc Việt Nam. Người Sán Chay được chia thành hai nhóm, chủ yếu phân biệt với nhau về phương diện ngôn ngữ và trang phục: một nhóm nói tiếng Cao Lan và một nhóm nói tiếng Sán Chỉ. Họ sống tập trung thành xóm nhỏ vùng trung du và ở các vùng núi cao các tỉnh Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Giang và các tỉnh Yên Bái, Quảng Ninh, Cao Bằng, Lạng Sơn. Điều này cho thấy sự đa dạng về ngôn ngữ cũng như nền văn hóa mang nét đặc trưng rất riêng của người Sán Chay (1). Bài viết nghiên cứu đến một số nhóm đồng bào Sán Chay ở tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang và một số tỉnh khác có người Sán Chay sinh sống. Người Sán Chay chủ yếu làm nghề nông nghiệp, trồng lúa nước, trồng cây ăn quả, rau màu; ngoài ra, họ làm các nghề thủ công truyền thống như dệt vải, đan lát, thợ rèn... từ xưa đến nay vẫn duy trì. Chính vì vậy, người Sán Chay đã đóng góp cho sự đa dạng trong văn hóa của địa phương tỉnh (2). Dù đã hòa nhập vào cộng đồng các dân tộc khác ở địa phương nhưng tộc người Sán Chay vẫn luôn giữ gìn và phát

huy những nét văn hóa truyền thống, ngôn ngữ riêng và từ trang phục đến những vật dụng trong sinh hoạt, lao động, sản xuất hằng ngày để tạo nên một bức tranh đa dạng của dân tộc Việt Nam. Đặc biệt, nổi bật của người Sán Chay có hoạt động ca múa hát thuần túy với loại hình nghệ thuật múa Tắc Xinh - điệu múa duy nhất của cộng đồng Sán Chay, nó mang nhiều giá trị văn hóa và có sức sống mãnh liệt như một mạch nguồn chảy từ đời này sang đời khác trong cộng đồng.

2. Sự ra đời và phát triển nghệ thuật múa Tắc Xinh

Người Sán Chay là một dân tộc gắn bó mật thiết với nông nghiệp, đặc biệt là hình thức canh tác nương rẫy. Nhu cầu giao tiếp và cố kết cộng đồng của người Sán Chay trong quá trình lao động sản xuất, họ rất cần từ sự giao lưu, học hỏi kinh nghiệm để củng cố tinh thần đoàn kết trong ứng xử với cộng đồng xã hội, tự nhiên để hình thành được nơi ăn, chốn ở như: kiểu nhà ở, đồ ăn, thức uống, tập quán canh tác. Những phương tiện để phục vụ cho đời sống tinh thần, như sự hình thành nên những loại hình giải trí như: dân ca, dân vũ, nhạc cụ, nghi thức... và múa, hát là một phương tiện hiệu quả để

thực hiện điều này. Từ đây, múa Tắc Xinh xuất hiện và hình thành được cho là phát triển qua các giai đoạn từ lao động thực tế, rồi gắn kết với tâm linh, tạo nên các nghi lễ cầu, khấn, xin hoặc các chương trình, sự kiện lễ hội.

Sự ra đời và phát triển của múa Tắc Xinh không chỉ tạo nhịp điệu mà còn gợi nhớ đến âm thanh của cuộc sống, của lao động mà nó còn có sức sống mãnh liệt trong đời sống xã hội của đồng bào nơi đây. Qua nhiều thế hệ, các động tác cơ bản, mộc mạc dần được chuẩn hóa thành nhiều động tác cơ bản như ngày nay.

Ngày 25-8-2014, múa Tắc Xinh của đồng bào dân tộc Sán Chay, xóm Đòng Tâm, xã Tứ Tranh huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã được Bộ VH-TT-DL đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (3) - Một điệu múa gắn bó với đời sống tinh thần và vật chất của đồng bào người Sán Chay và cộng đồng các dân tộc anh em đã trải qua bao thế hệ thăng trầm của xã hội, nhưng múa Tắc Xinh vẫn giữ nguyên được nét nguyên xưa độc đáo.

3. Giá trị nghệ thuật của múa Tắc Xinh

Quá trình quan sát tham dự và nghiên cứu múa Tắc Xinh của người Sán Chay ở Hà Giang, Thái Nguyên và các khu vực khác mà người Sán Chay sinh sống cho thấy, điệu múa này mang nhiều giá trị nghệ thuật đặc sắc, thể hiện qua nhiều khía cạnh:

Tính nguyên sơ tự nhiên có ý nghĩa triết lý

Nghệ thuật múa Tắc Xinh mang vẻ đẹp nguyên sơ, mộc mạc, không cầu kỳ của các động tác đơn giản nhưng lại rất ý nghĩa về mặt biểu cảm sâu sắc. Múa Tắc Xinh tái hiện chân thực về đời sống sản xuất của người Sán Chay thông qua các hoạt cảnh lao động thuần canh như: thăm và dọn đường, bắt quýt, mài dao, đánh dao, phát nương, tra mố (gieo hạt), chăm sóc lúa, thu hoạch mùa màng, mừng mùa và trả lễ cho thần linh... Qua đó, gợi lên cảm xúc và triết lý sâu sắc về sự gắn bó giữa con người với thiên nhiên, lao động và nó không chỉ là hành động mà còn là lời cầu nguyện, niềm hy vọng về một cuộc sống đủ đầy, an lành.

Nhạc cụ và tiết tấu độc đáo

Âm nhạc của múa Tắc Xinh sử dụng những nhạc cụ thô sơ, giản dị từ tre, nứa... như trống, chiêng, các loại sáo để tạo ra âm thanh “tắc”, “xinh” liên tục, nhịp nhàng liên tục, trong đó có trống: trống đất (náy cau) - một nhạc cụ rất độc đáo

và không thể thiếu trong múa Tắc Xinh. Để tạo ra trống đất, người ta đào một hố sâu xuống đất, sau đó phủ một miếng vỏ cây dai (có thể là vỏ cây trẹo) lên miệng hố để tạo âm vang. Âm thanh trầm ấm của trống đất góp phần tạo nên nền tảng cho điệu múa. Bên cạnh trống đất, các loại trống làm từ nứa cũng được sử dụng để tạo ra nhịp điệu; Chiêng và chập xèng: những nhạc cụ này góp phần tạo thêm âm thanh rộn ràng, sôi động cho điệu múa; Quả chuông: đôi khi, các thầy cúng hoặc người múa chính có thể cầm quả chuông đồng và rung theo nhịp điệu, tăng thêm yếu tố tâm linh cho điệu múa; Bộ hơi: một số trường hợp có thể sử dụng các nhạc cụ bộ hơi như kèn tổ sâu làm bằng lá cây hoặc kèn pò lè, tuy nhiên chúng ít phổ biến hơn và bộ gõ vẫn là chủ đạo. Và tiêu biểu nhất là hai loại nhạc cụ ống tre và thanh tre phát ra hai âm tiết “tắc - xinh” đó cũng chính là tên gọi của điệu múa “múa Tắc Xinh”: đây là nhạc cụ tạo ra âm thanh chủ đạo “tắc” và “xinh”: âm “tắc”: thường được tạo ra khi người múa dùng hai thanh tre gõ vào nhau hoặc gõ một thanh tre vào thân ống tre; âm “xinh”: được tạo ra khi người múa nện mạnh ống tre (hoặc ống mai, vầu) xuống đất. Trong các tiết tấu âm nhạc của điệu múa các nhạc cụ ấy rất nguyên sơ, mộc mạc nhưng đầy sức sống, không pha tạp các yếu tố hiện đại và mang đậm bản sắc riêng của người Sán Chay.

Đặc trưng nghệ thuật và ý nghĩa biểu hiện trong kỹ thuật của động tác

Múa Tắc Xinh có 9 phần, mô phỏng các hoạt động lao động nông nghiệp như một bức tranh đời sống sinh hoạt mang đậm tính tâm linh sâu sắc trong trình diễn các lễ hội Cầu Mùa, cầu may mắn, cầu an đầu năm... Mỗi động tác đều có kỹ thuật riêng, thể hiện sự khéo léo và triết lý sống của người Sán Chay.

Phần 1: Pa pần (Thăm và dọn đường), là động tác mở đầu cho vụ mùa, chuẩn bị nương rẫy, dọn dẹp cây cối và khảo sát đất đai. Người múa bước đi chậm rãi, nhẹ nhàng, đưa tay ra phía trước như đang vén cây, phát quang bụi rậm, đầu gật gù như đang quan sát, thăm dò. Động tác này thể hiện sự thận trọng, chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi bắt đầu công việc lớn. Đây là động tác một hoặc hai người nhảy chụm chân nhún đều nhau tượng trưng giai đoạn khảo sát, đánh giá tiềm năng của mảnh đất.

Phần 2: Pa quyết (Bắt quyết), đây là động tác quyết định chọn địa điểm làm nương, xin phép thần linh lựa chọn mảnh đất tốt, đồng thời thể hiện sự tôn trọng đối với đất đai và cầu mong sự phù hộ để công việc thuận lợi. Người múa đứng thẳng, hai tay chấp lại trước ngực hoặc đưa lên cao, lòng bàn tay hướng về phía trước, ngón tay chụm lại như đang khấn vái. Sau đó, tay đưa xuống thấp, lòng bàn tay úp xuống đất, như đang “bắt” lấy địa điểm đã chọn, thể hiện sự đồng thuận, xin phép thần linh khai phá.

Phần 3: Ma mi (Mài dao), đây là biểu thị động tác chuẩn bị công cụ lao động (dao phát nương) một cách tỉ mỉ, cẩn thận. Dao phát nương là dụng cụ thiết yếu, việc mài dao sắc bén cho thấy sự quan trọng của công cụ trong lao động sản xuất (phát rẫy). Người múa ngồi xuống, một tay cầm “dao” (tượng tượng hoặc dùng vật tượng trưng), tay kia cầm “đá mài” (tượng tượng). Hai tay thực hiện động tác mài đi mài lại, lên xuống theo nhịp, có thể tạo ra tiếng va chạm nhỏ (nếu có dụng cụ thật).

Phần 4: Tà si (Đánh dao), là động tác làm cho lưỡi dao thêm sắc bén, cứng cáp bằng cách rèn, đập. Người múa đứng hoặc ngồi, cầm “dao” bằng hai tay, mô phỏng động tác gõ, đập vào lưỡi dao. Có thể phối hợp động tác nhún người nhẹ nhàng, tạo cảm giác dứt khoát, mạnh mẽ. Động tác này thể hiện sự rèn luyện, hoàn thiện công cụ.

Phần 5: Pa si (Phát nương), là một phần của quá trình hoàn thiện công cụ, thể hiện sự khéo léo trong các động tác phát quang bụi rậm, chặt cây để chuẩn bị đất trồng trọt và kinh nghiệm của người lao động và tạo ra việc duy trì dụng cụ sản xuất hiệu quả. Người múa đứng thẳng, hai chân hơi mở rộng, cầm “dao” (mô phỏng) bằng hai tay và vung lên cao, chém xuống dứt khoát theo nhịp. Động tác này thể hiện sự mạnh mẽ, dứt khoát, đồng thời cũng thể hiện sự vất vả, nặng nhọc của người lao động.

Phần 6: Tra mố/ Nồng brou (Gieo hạt), gieo những hạt giống đầu tiên xuống đất, khởi đầu cho một vụ mùa mới. Người múa ngồi xổm hoặc hơi cúi người. Một tay cầm “gậy chọc lỗ” (tượng tượng), tay kia cầm “hạt giống”. Sau khi chọc một lỗ nhỏ trên mặt đất, người múa thả “hạt giống” vào, sau đó dùng chân hoặc tay gạt đất lấp lại. Động tác này thể hiện sự nhẹ nhàng, tỉ mỉ, gửi gắm niềm hy vọng vào những hạt mầm.

Phần 7: Chăm pài (Chăm sóc lúa), chăm sóc cây trồng, làm cỏ, vun xới đất để cây phát triển tốt. Người múa di chuyển nhẹ nhàng giữa các hàng “cây lúa”, tay làm động tác nhỏ cỏ, vun xới đất xung quanh gốc cây. Có thể đưa tay vẫy nhẹ như đang xua đuổi chim chóc, sâu bọ. Động tác này thể hiện sự kiên trì, chăm chút cho mùa màng.

Phần 8: Chăm pài (Thu hoạch mùa màng), gặt hái thành quả sau những ngày lao động vất vả, thu hoạch lúa về. Người múa đứng thẳng, một tay cầm “bó lúa” (tượng tượng), tay kia cầm “liềm” và thực hiện động tác cắt lúa dứt khoát. Sau đó, có thể làm động tác bó lúa, vác lúa về nhà. Động tác này thể hiện niềm vui, sự hân hoan khi được mùa.

Phần 9: Chiết ma (Mừng mùa và trả lễ thần linh), ăn mừng vụ mùa bội thu, tạ ơn thần linh đã ban phước lành. Đây là các động tác mô phỏng lễ hội và cộng đồng đồng nhất theo nhóm. Người múa có thể vỗ tay, nhún nhảy, quay cuồng trong niềm vui sướng. Các động tác thường dứt khoát, mạnh mẽ hơn, thể hiện sự hân hoan và biết ơn. Mọi người có thể nắm tay nhau nhảy múa vòng tròn, thể hiện sự đoàn kết, sẻ chia niềm vui.

Qua phân tích trên nhận thấy, nghệ thuật tạo hình trong múa Tắc Xình mang tính mô phỏng và hiện thực hóa cao. Nhịp điệu của các động tác thường được thực hiện theo nhịp điệu của tiếng “tắc” và “xình” phát ra từ các nhạc cụ gõ góp phần thể hiện sự hòa hợp giữa con người và âm thanh của núi rừng; đồng thời có thể thay đổi tùy theo từng động tác, lúc nhanh lúc chậm, lúc dứt khoát lúc uyển chuyển; có sự phối hợp của toàn bộ cơ thể tham gia vào động tác, từ tay, chân, thân mình đến nét mặt, ánh mắt, đều thể hiện sự tập trung và thể hiện những cảm xúc đầy biểu cảm của người múa. Nhiều động tác có thể được thực hiện đồng bộ bởi nhiều người, tạo nên sự gắn kết có sức mạnh tập thể được chất lọc từ những thao tác lao động thực tế, giúp người xem dễ dàng hình dung và cảm nhận được sự vất vả, cần cù của người Sán Chay.

4. Giá trị giáo dục nghệ thuật múa Tắc Xình - sức sống của di sản trong nhịp sống đương đại

Giáo dục nghệ thuật truyền thống với ý nghĩa bảo tồn và phát huy giá trị di sản nghệ thuật múa Tắc Xình của người Sán Chay tại nhiều địa phương (Bắc Giang, Thái Nguyên...) đã được tổ chức đa dạng với các chương trình, hoạt động như

biểu diễn, trình diễn, tổ chức lớp học bảo tồn, phát huy vũ điệu Tắc Xinh cho bà con, nhân dân, du khách. Thông qua các chương trình lễ, hội văn hóa, chính quyền địa phương các tỉnh luôn cố gắng thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản múa Tắc Xinh, nó không chỉ có ý nghĩa giáo dục truyền thống cho các thế hệ mai sau, khơi dậy lòng tự hào về bản sắc riêng của cộng đồng Sán Chay, khích lệ tinh thần đoàn kết cộng đồng và góp phần vào công tác xây dựng đời sống văn hóa của địa phương. Đồng thời, đây cũng là dịp để mọi người gặp gỡ, giao lưu, tăng cường đoàn kết... (4) trong đời sống văn hóa của đồng bào người Sán Chay.

Theo Báo điện tử Thái Nguyên: “từ ngày 17-11 đến 27-11-2023, 50 học viên là người dân trên địa bàn xã Tứ Tranh và học sinh Trường THCS và THPT Tứ Tranh đã tham gia chương trình này. Trong đó, học viên cao tuổi nhất hiện trên 50 tuổi và học viên nhỏ tuổi nhất là 10 tuổi đã được 5 nghệ nhân là người già, người am hiểu nghệ thuật dân gian truyền thống dân tộc Sán Chay truyền dạy, hướng dẫn thực hành một số điệu múa Tắc Xinh truyền thống. Tìm hiểu về lịch sử ra đời, nội dung và ý nghĩa của các điệu múa; cách chế tác nhạc cụ bằng tre, mai và biểu diễn nhạc cụ...” (5).

Tại buổi khảo sát nghiên cứu ở huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, bà Nguyễn Thị Thu Hoài, Trưởng phòng Văn hóa thông tin huyện Định Hóa, cho biết: “Trong thời gian qua, chúng tôi đã tổ chức được nhiều chương trình giao lưu, lớp học truyền dạy điệu múa Tắc Xinh cho các đối tượng như học sinh Tiểu học, THCS và các cộng đồng người dân tộc trong tỉnh, du khách đến du lịch tham quan tại địa phương cũng được khuyến khích tham gia... họ là những hạt nhân trên địa bàn được cung cấp những kiến thức, hiểu biết về dân ca, dân vũ của tộc người Sán Chay” (6).

Các hoạt động tổ chức phát triển loại hình nghệ thuật như mở lớp truyền dạy tại các trường học, tổ chức câu lạc bộ ngoại khóa, hoặc đưa vào trình diễn tại các lễ hội văn hóa... đã góp phần khôi phục nét đẹp truyền thống hiện nay; nó không chỉ mang ý nghĩa bảo tồn, phát huy giá trị di sản mà còn đưa di sản địa phương trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng, hấp dẫn, thu hút du khách, góp phần phát triển kinh tế địa phương, quảng bá du lịch cộng

đồng, quốc gia nơi sản sinh ra nó. Và điệu múa Tắc Xinh được đông đảo bà con trong huyện, xã và bạn bè trên cả nước, du khách thập phương đều biết đến điệu múa này và tạo được hiệu quả lưu truyền rộng rãi, không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm linh mà còn có ý nghĩa lưu truyền, giáo dục cho các thế hệ trẻ, thế hệ mai sau biết về một tộc người trong số 54 tộc người của dân tộc Việt Nam.

5. Kết luận

Múa dân gian dân tộc nói chung, múa Tắc Xinh nói riêng luôn được coi là tài sản quý báu của nền văn hóa nghệ thuật, là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, khẳng định vị trí quan trọng của nó trong kho tàng văn hóa dân tộc Việt Nam. Điệu múa Tắc Xinh đã góp phần quan trọng vào việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa độc đáo của người Sán Chay. Người Sán Chay luôn tự hào về loại hình nghệ thuật cổ truyền này. Việc nghiên cứu các giá trị của loại hình nghệ thuật múa Tắc Xinh giúp chúng ta hiểu rõ hơn về giá trị nghệ thuật cổ truyền và nó trở thành chìa khóa mạch nguồn khơi dậy cảm hứng sáng tạo trong nghệ thuật múa đương đại hiện nay ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam ■

N.T.M.L

1. Đặng Nghiêm Vạn, *Vấn đề Cao Lan - Sán Chỉ*, Báo cáo Hội nghị xác định thành phần dân tộc Sán Chay (Cao Lan - Sán Chỉ), 2004, tr.29.

2. Kết quả chuyến khảo sát điền dã của tác giả tại các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang, tháng 3-2025.

3. Cục Di sản, *Múa Tắc Xinh của người Sán Chay ở Thái Nguyên*, *dsvh.gov.vn*, 8-6-2025.

4, 6. Lan Anh, *Xây dựng mô hình bảo tồn, phát huy điệu múa Tắc Xinh của dân tộc Sán Chay, xã Tứ Tranh*, *phuluong.thainguyen.gov.vn*, 28-11-2023.

5. Phạm Ngọc Chuẩn, *Múa Tắc Xinh: Di sản của đồng bào Sán Chay*, *baothainguyen.vn*, 6-5-2024.

Tài liệu tham khảo

1. Văn Hiền - Minh Thư, *Giữ gìn và phát triển nghệ thuật truyền thống dân tộc giữa đời sống đương đại*, *chinhphu.vn*, 19-4-2025.

2. Ứng Duy Thịnh, *Múa dân gian trong lễ hội hiện nay*, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 374, 2015.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 22-4-2025; Ngày phân biên, đánh giá, sửa chữa: 20-5-2025; Ngày duyệt đăng: 28-5-2025.